TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2019/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhan gia đình thụ lý số 542/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018, giữa:

**Nguyên đơn*:Bà Phan Thị Bé B, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số nhà A, ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**Bị đơn*: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số nhà A, ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre**.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T có có 02 con chung tên Phạm Trọng D, sinh ngày 17/01/2002 và Phạm Quốc V, sinh ngày 16/6/2004. Bà Phan Thị Bé B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Phạm Trọng D. Ông Phạm Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Phạm Quốc V.

Ghi nhận việc bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Phan Thị Bé B và ông Phạm Văn T mỗi người phải chịu là 75.000 đồng (B mươi lăm nghìn đồng). Phần án phí của ông Phạm Văn T, bà Phan Thị Bé B tự nguyện nộp thay nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0021440 ngày 14/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Phan Thị Bé B số tiền án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Bình Hòa, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan